

Mục tiêu

Sau khi học xong chủ đề này, học sinh sẽ:

- Trình bày được thuận lợi, khó khăn, thách thức để thu hút đầu tư của tỉnh Quảng Ngãi.
- Nêu được kết quả đạt được trong thu hút vốn đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.
- Trình bày được chủ trương, định hướng các lĩnh vực thu hút đầu tư và một số giải pháp đẩy mạnh thu hút đầu tư của tỉnh Quảng Ngãi.



MỞ ĐẦU

Với mục tiêu trở thành hạt nhân tăng trưởng và là động lực phát triển kinh tế – xã hội của Vùng Kinh tế trọng điểm miền Trung, tỉnh Quảng Ngãi đang nỗ lực để cải thiện môi trường đầu tư, thu hút các dự án đầu tư nước ngoài (FDI) vào các lĩnh vực trọng điểm.

Những năm gần đây, tỉnh Quảng Ngãi đã đẩy mạnh thu hút các nguồn vốn đầu tư trong và ngoài nước, các nguồn vốn này đã và đang góp phần đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, thay đổi mạnh mẽ bộ mặt kinh tế – xã hội của tỉnh. Vậy kết quả thu hút đầu tư, chủ trương, định hướng để thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi như thế nào?



KIẾN THỨC MỚI

1. Thuận lợi, khó khăn, thách thức để thu hút đầu tư của tỉnh Quảng Ngãi

a) Thuận lợi

Nằm trong Vùng Kinh tế trọng điểm miền Trung, Quảng Ngãi có vị trí quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế – xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trong khu vực và cả nước.

Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên thuận lợi cho phát triển đa dạng các ngành kinh tế và thu hút đầu tư trong các lĩnh vực nông, lâm, thủy sản; công nghiệp; du lịch; giao thông; thương mại,...

Hệ thống cơ sở hạ tầng đa dạng và tương đối đồng bộ, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng công nghệ thông tin và phát triển đô thị.

Hệ thống giao thông vận tải đang được đầu tư nâng cấp và từng bước hiện đại với đa dạng các loại hình vận tải. Các tuyến đường bộ quan trọng trong địa bàn tỉnh: Quốc lộ 1, Quốc lộ 24, cao tốc Đà Nẵng – Quảng Ngãi, đường ven biển Dung Quất – Sa Huỳnh,... Đường sắt Bắc – Nam chạy qua Quảng Ngãi với 8 ga tàu. Một số cảng biển lớn đã kết nối với các tuyến đường biển trong nước, gần đường hàng hải quốc tế như: cảng Dung Quất, cảng Sa Kỳ, cảng Lý Sơn. Sân bay Chu Lai (tỉnh Quảng Nam) chỉ cách trung tâm thành phố Quảng Ngãi khoảng 40 km về phía Bắc.

Hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông có quy mô khá lớn và từng bước hiện đại, đa dạng, chất lượng cao.

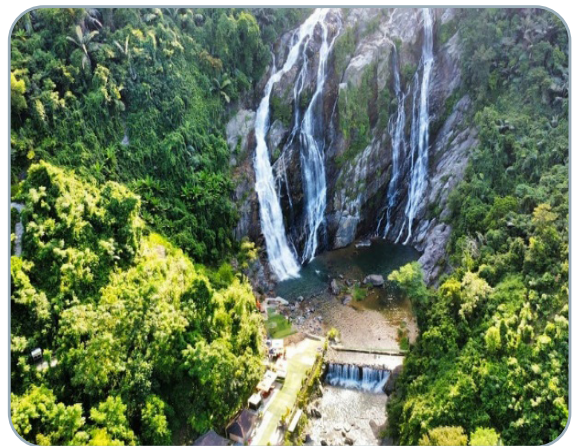
Cơ sở năng lượng cho sản xuất và sinh hoạt chủ yếu là nguồn điện từ đường dây 500KV của mạng lưới điện quốc gia. Ngoài ra, trên địa bàn tỉnh đã và đang xây dựng một số nhà máy thủy điện quy mô nhỏ và trung bình ở thượng nguồn các sông như thủy điện Đăk Đrinh (huyện Sơn Tây), Nước Trong (huyện Sơn Hà),... Đến năm 2022, trên địa bàn tỉnh đã có 16 dự án thủy điện đi vào vận hành góp phần đẩy mạnh phát triển kinh tế – xã hội của tỉnh và bổ sung nguồn điện cho hệ thống điện quốc gia.

Các dịch vụ tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, cảng biển, trường học, bệnh viện, các khu du lịch nghỉ dưỡng,... ngày càng phát triển đáp ứng nhu cầu cho nhân dân và các doanh nghiệp.

Điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên thuận lợi cho phát triển đa dạng các ngành kinh tế và thu hút đầu tư trong các lĩnh vực nông, lâm, thủy sản; công nghiệp; du lịch; giao thông; thương mại,...



Hình 4.1. Đảo Lý Sơn – nhìn từ trên cao



Hình 4.2. Thác Trắng (huyện Minh Long)

Nguồn nhân lực cơ bản được đảm bảo, người lao động có đức tính cần cù, sáng tạo, ham học hỏi và chất lượng đang ngày càng được nâng cao.

Môi trường đầu tư thông thoáng, có nhiều chính sách ưu đãi.

b) Những khó khăn, thách thức trong việc thu hút đầu tư

Tình hình kinh tế, xã hội thế giới và trong nước có nhiều biến động, nên các nguồn vốn, dự án của các nhà đầu tư trong nước và quốc tế vào tỉnh Quảng Ngãi không ổn định.

Nền kinh tế – xã hội của tỉnh còn nhiều khó khăn. Hệ thống cơ sở hạ tầng, các ngành dịch vụ, công nghiệp hỗ trợ còn nhiều hạn chế. Chất lượng nguồn lao động còn thấp, lao động có trình độ cao của tỉnh còn thiếu chưa đáp ứng được yêu cầu của nhiều nhà đầu tư.

Sự cạnh tranh ngày càng gay gắt giữa các địa phương và khu vực trong thu hút đầu tư.

Chính sách thu hút đầu tư, môi trường đầu tư của tỉnh chưa thật sự hấp dẫn, còn nhiều rào cản trong các thủ tục pháp lý đối với việc đầu tư.



Việc thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh gặp những khó khăn, thách thức gì?

2. Kết quả thu hút vốn đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Năm 2022, vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội theo giá hiện hành đạt 33 290 tỷ đồng, tương đương với 27,4% so với GRDP toàn tỉnh.

a) Vốn đầu tư phân theo thành phần kinh tế

Bảng 4.1. Vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo giá hiện hành phân theo thành phần kinh tế, giai đoạn 2018 – 2022

(Đơn vị: tỷ đồng)

Thành phần kinh tế	2018	2019	2020	2022
Nhà nước	6 795,6	8 007,4	7 707,1	7 315,1
Ngoài Nhà nước	34 558,7	29 151,9	18 481,8	24 007,5
Khu vực có vốn đầu tư nước ngoài	2 623,5	3 456,1	2 846,5	1 967,9
Tổng	43 977,8	40 615,4	29 035,4	33 290,5

(Nguồn: Niên giám thống kê tỉnh Quảng Ngãi, năm 2022)



Dựa vào bảng 4.1, nhận xét xu hướng thay đổi nguồn vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo thành phần kinh tế, giai đoạn 2018 – 2022. Tại sao có sự thay đổi đó?

Trong tổng vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội, nguồn vốn đầu tư từ thành phần kinh tế ngoài Nhà nước là lớn nhất, thành phần kinh tế Nhà nước đứng thứ hai và khu vực có vốn đầu tư nước ngoài ít nhất.

Nguồn vốn đầu tư ở các thành phần kinh tế trên địa bàn tỉnh có nhiều biến động do ảnh hưởng của nhiều nhân tố như: đại dịch Covid-19 đã làm cho các doanh nghiệp hạn chế đầu tư, một số dự án trọng điểm đã cơ bản hoàn thành, biến động của tình hình kinh tế trong và ngoài nước...

Hiện nay, tỉnh đang tiếp tục đẩy mạnh thu hút đầu tư trong và ngoài nước. Nguồn vốn đầu tư ở khu vực ngoài Nhà nước đang có dấu hiệu khôi phục và phát triển.

b) Vốn đầu tư phân theo ngành kinh tế

Bảng 4.2. Cơ cấu vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo giá hiện hành phân theo ngành kinh tế, giai đoạn 2018 – 2022

(Đơn vị tính: %)

Ngành kinh tế	2018	2019	2020	2022
Nông – lâm – thủy sản	1,4	2,0	4,9	5,8
Công nghiệp – xây dựng	68,1	62,2	45,0	43,2
Dịch vụ	30,5	35,8	50,1	51,0

(Nguồn: Niên giám thống kê tỉnh Quảng Ngãi, năm 2022)



Dựa vào bảng 4.2, nhận xét xu hướng thay đổi trong cơ cấu vốn đầu tư phân theo ngành kinh tế trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2018 – 2022.

Vốn đầu tư phân theo các ngành kinh tế có những thay đổi lớn phù hợp chiến lược phát triển kinh tế – xã hội của tỉnh và xu hướng chung của cả nước, các nguồn vốn đầu tư tập trung chủ yếu vào hai lĩnh vực công nghiệp và dịch vụ từng bước đáp ứng quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá của tỉnh.

c) Vốn đầu tư nước ngoài

Những năm gần đây, nhờ chính sách thu hút đầu tư, mở cửa, hiện đại hoá cơ sở hạ tầng,... tỉnh Quảng Ngãi đã thu hút được ngày càng nhiều nguồn vốn đầu tư nước ngoài. Một số dự án được đầu tư đã mang lại hiệu quả cao về kinh tế – xã hội, đóng góp lớn cho sự phát triển chung của tỉnh như: dự án nhà máy Công nghiệp nặng Doosan Vina của Công ty TNHH Doosan Enerbility Việt Nam, dự án Khu Công nghiệp VSIP,...



Hình 4.3. Khu Công nghiệp VSIP
Quảng Ngãi



Hình 4.4. Công ty TNHH Doosan
Enerbility Việt Nam

Đến năm 2022, toàn tỉnh có 64 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) được cấp phép còn hiệu lực với tổng vốn đầu tư là 1 889,1 triệu USD. Tuy nhiên, số lượng các dự án đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh vẫn còn ít, lĩnh vực đầu tư từ các dự án nước ngoài chưa đa dạng, chủ yếu là các dự án thuộc ngành công nghiệp chế biến, chế tạo (chiếm 75% số dự án và 82,3% tổng vốn đăng ký). Đối tác đầu tư phần lớn là các nước trong khu vực châu Á như: Hàn Quốc, Trung Quốc, Nhật Bản, Singapore,...

3. Chủ trương, chính sách thu hút đầu tư và một số giải pháp

a) Định hướng các lĩnh vực thu hút đầu tư

Theo định hướng phát triển kinh tế – xã hội của tỉnh, các lĩnh vực khuyến khích đầu tư tương đối đa dạng:

– Trong ngành công nghiệp: ưu tiên các ngành công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp sạch; công nghiệp chế biến, chế tạo; công nghiệp xử lý nước thải, rác thải, năng lượng tái tạo; công nghiệp hỗ trợ.

– Trong nông nghiệp: khuyến khích các dự án nông nghiệp hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao.

– Trong dịch vụ: đẩy mạnh thu hút các nguồn vốn đầu tư đối với dịch vụ logistics, siêu thị, trung tâm thương mại, thương mại điện tử, du lịch,...



Hình 4.5. Cảng Dung Quất -
(huyện Bình Sơn)



Hình 4.6. Siêu thị GO -
(thành phố Quảng Ngãi)

– Trong lĩnh vực kết cấu hạ tầng: tiếp tục thu hút nguồn vốn vào các dự án hạ tầng kỹ thuật khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp; hạ tầng giao thông, đô thị; giáo dục, y tế, thể thao chất lượng cao.

4. Một số giải pháp đẩy mạnh thu hút đầu tư

– Triển khai các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Hoàn thiện các chính sách khuyến khích đầu tư để thu hút các dự án từ các nhà đầu tư lớn.

– Tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư có trọng tâm, trọng điểm. Trong đó, đẩy mạnh thu hút đầu tư trong nước, nhất là các tập đoàn kinh tế lớn. Đồng thời tranh thủ các điều kiện thuận lợi từ bối cảnh tình hình thế giới để đẩy mạnh thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI).

– Thu hút đầu tư có chọn lọc, ưu tiên các dự án có giá trị gia tăng cao, quản trị hiện đại, công nghệ tiên tiến, kết nối chuỗi cung ứng, có tác động lan toả.

– Đẩy mạnh liên kết, hợp tác với các địa phương trong vùng để huy động nguồn lực cho phát triển.



LUYỆN TẬP

1. Trình bày những thuận lợi, khó khăn để thu hút các nguồn vốn đầu tư của tỉnh Quảng Ngãi?
2. Vì sao các nguồn vốn đầu tư nước ngoài vào tỉnh Quảng Ngãi có xu hướng tăng?



VẬN DỤNG

Sưu tầm các tư liệu cho thấy tỉnh Quảng Ngãi đang đẩy mạnh đầu tư phát triển ngành du lịch.